TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 744/2024/HS-PT
Ngày 16/9/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Bà Phan Thị Vân Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh HD, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 806/TLPT-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Vũ Đức T1 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh HD.

1. Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Vũ Đức T1**, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khu dân cư (viết tắt là KDC VX, phường AQ, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Tiến T2 và bà Đoàn Thị T3; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05/11/2023, đến ngày 14/11/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HD; (có mặt).

Người bào chữa: Ông Trần Trung K - Luật sư Văn phòng Luật sư AĐ thuộc Đoàn luật sư tỉnh HD; địa chỉ: Số 15A HQ, thành phố HD, tỉnh HD.

2. *Bị hại*: Anh Đào Xuân B, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn HX2, xã QT, thành phố HD, tỉnh HD (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Các cháu Đào Nhật M, sinh ngày 11/5/2013, Đào Thị Ngọc N, sinh ngày 01/9/2017, Đào Thị Ngọc L1, sinh ngày 15/7/2019; chị Đức Thị D, sinh năm 1995 (chị D là người giám hộ cho các cháu M, N và L1); bà Cao Thị H, sinh năm 1953; đều ở địa chỉ: Thôn HX2, xã QT, thành phố HD, tỉnh HD; chị D và các cháu M, N và L1 ủy quyền cho bà H (chị Đức Thị D có mặt, các cháu Đào Thị M, Đào Thị Ngọc N, Đào Thị Ngọc L1 và bà Cao Thị H đều vắng mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn những người quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 04/11/2023, Vũ Đức T1 điều khiển xe ôtô nhãn hiệu FORD RANGER, Biển số 34C-385.04 đi đám cưới và uống rượu tại xã HP, huyện NS, tỉnh HD; sau đó tiếp tục đi uống bia tại thành phố HD. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 05/11/2023, T1 điều khiển xe ôtô Biển số 34C-385.04 từ thành phố HD về nhà, khi đi đến địa phận cầu Gù đoạn giao giữa KDC Vũ Xá và KDC VX, phường AQ, phát hiện anh Phan Văn L2 điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yahama Sirius, Biển số 34B4-717.77 chạy đối diện, chở anh Đào Xuân B ngồi sau, cầm theo 01 thòng lọng. Do nghi ngờ các anh L2, B đi trộm chó nên T1 đã điều khiển xe ô tô tăng ga đuổi theo định chặn đầu xe mô tô. Thấy vậy, anh L2 liền điều khiển xe mô tô quay đầu bỏ chạy vào đoạn đường bê tông hướng KDC VX đi KDC VT, phường AQ. T1 điều khiển xe ô tô đuổi theo sau với vận tốc khoảng 60km/h – 70km/h, khi đi đến đoạn đường gần khu vực nghĩa trang KDC VT thì anh L2 điều khiển xe mô tô đi chậm lại, đồng thời quay lại phía sau nhìn theo xe ô tô thì T1 tăng ga điều khiển xe ô tô vượt lên chặn đầu đã đâm vào đuôi xe máy. Thấy vậy anh L2 nhảy ra khỏi xe xuống lề đường bên phải theo hướng di chuyển rồi bỏ chạy, xe mô tô và anh B đổ nghiêng, ngã ra đường. T1 tiếp tục tăng ga điều khiển xe ô tô đẩy xe mô tô và anh B đi được khoảng từ 30 đến 40 mét, bánh xe ô tô chèn qua người anh B rồi điều khiển xe ô tô đi tiếp khoảng 200m đến khu vực cổng trường mầm non VT thì dừng lại. Sau đó, T1 quay đầu xe ô tô đi gần đến vị trí anh B, qua ánh đèn ô tô T1 phát hiện anh B nằm ngửa trên mặt đường bê tông, có máu chảy ra từ phần đầu và mặt. T1 liền lùi xe và đi xe ô tô về nhà, giật camera hành trình của xe ô tô bẻ làm đôi và cất ở nhà rồi nói với chị Đoàn Thị S (là vợ T1) "vừa đâm chết người rồi" thì chị S có hỏi "đâm ai, tại sao lại đâm người ta", T1 không trả lời, đồng thời lấy xe đạp điện của nhà quay lại vị trí anh B dùng ngón tay để vào phần mũi anh B nhưng không thấy còn thở nên xác định anh B đã chết. T1 đi xe về nhà rồi lấy xe ô tô đi lên Công an phường AQ tự thú về hành vi phạm tội của mình. Sau khi thấy anh B bị xe ô tô đâm chết nằm trên đường, anh Phan Văn L2 đã gọi điện thoại thông báo cho anh Phạm Văn T4, sinh năm 1994, trú tại: Thôn HX2, xã QT, thành phố HD, tỉnh HD (là bạn quen biết xã hội với anh B) biết để thông báo cho người nhà anh B. Hậu quả: Anh Đào Xuân B chết do chấn thương ngực kín; chấn thương bụng kín (gãy nhiều xương sườn, chảy máu khoang ngực, dập rách phổi; đứt bán phần quai động mạch chủ, đứt bán phần động mạch phổi; chảy máu khoang bụng, vỡ lách); xe mô tô Biển số 34B4-717.77 thiệt hại về tài sản là 750.000 đồng. Kiểm tra nồng độ cồn của T1 xác định tại thời điểm kiểm tra (hồi 04 giờ ngày 05/11) là 0,615 mg/l.

* *Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 05/11/2023, xác định:* Hiện trường được xác định tại đường liên khu giáp nghĩa địa khu dân cư VT, phường AQ, thành phố HD. Về phía Đông là khu vực cánh đồng; về phía Tây là khu vực nghĩa địa khu dân cư VT; về phía Nam là đường liên khu hướng đi khu dân cư VX; về phía Bắc là đường liên khu hướng đi trung tâm khu dân cư

VT. Lấy cột điện 4.7 "thôn VT, điện lực thành phố HD" làm điểm mốc chuẩn. Hướng VX đi trung tâm VT là chiều hướng khám nghiệm.

Phát hiện nhiều dấu vết mài xước mặt đường (được đánh số thứ tự), cụ thể: Vết số 01 kích thước 0,45x0,13cm; cách mốc chuẩn ngược chiều khám nghiệm 10,9m; cách mép phải đường 0,35m là điểm đầu của dấu vết; có chiều theo hướng khám nghiệm chếch phải một góc 45 độ; vết 1A mài xước mặt đường kích thước 0,45x0,13cm; cách điểm cuối dấu vết số 01 theo chiều khám nghiệm 1,45m; cách mép đường phải 0,3m là điểm cuối của dấu vết 1A. Vết 1 và 1A đều bám chất màu đen; vết số 2 bám bụi đất có hướng khám nghiệm cuốn theo cây cỏ kích thước 18,4x0,19cm; cách mốc chuẩn ngược chiều khám nghiệm 09m. Phần đầu của dấu vết số 2 có dạng mài miết mặt đường dài 3m, rộng 0,19m; vết số 3 kích thước 6,9x0,02m, cách dấu vết số 2 theo hướng khám nghiệm 2,4m; vết số 4 kích thước 3,7x0,27m, cách điểm đầu của dấu vết số 3 theo hướng khám nghiệm 0,7m; vết số 5 kích thước 4,3x0,07cm, cách đầu dấu vết số 4 theo chiều khám nghiệm 1,7m; vết số 6 không liên tục kích thước 7,9x0,16m, cách mốc chuẩn 2,7m, cách cột mốc chuẩn 10,6m. Cách đầu dấu vết này theo chiều khám nghiệm 4,5m, sát mép trái đường, trên lề đường thấy dép da màu nâu bên trái kích thước 26,5x10,5cm, có chữ BITÁS, cỡ dép 41. Cách điểm đầu dấu vết số 6 theo chiều khám nghiệm 2,9m, cách mép đường phải 0,81m thấy mảnh nhựa màu đen kích thước 7,5x2,5cm. Cách điểm đầu dấu vết số 6 theo chiều khám nghiệm 6,5m, cách mép đường 0,4m có diện vỡ nhựa tròn, đường kính 1,7x0,2m, trong đó có mảnh nhựa tròn đường kính 4,3cm, mảnh nhựa lớn không rõ hình kích thước 2,6x2,4cm. Cách điểm đầu dấu vết số 6 theo chiều khám nghiệm 7,6m thấy dép bên trái màu đen kích thước 26x10,5m, quai dép bị mài mòn kích thước 9x7cm. Lề cỏ phải cách điểm đầu dấu vết số 6 theo chiều khám nghiệm 5,3m thấy dép màu nâu bên phải kích thước 26,5x10,5cm, cỡ dép 41, có chữ BITÁS.

Cách mốc chuẩn theo hướng khám nghiệm 15,4m, cách mép đường phải 1,65m là đầu nạn nhân nam giới trên mặt đường. Tử thi tư thế ngửa. Đeo khẩu trang ngấm máu. Phía dưới đầu nạn nhân có dấu vết màu nâu nghi máu kích thước 0,67x0,49m, cách mép đường phải 1,32m.

Cách điểm cuối dấu vết số 6 theo chiều khám nghiệm 1,9m, cách mép phải đường 1,55m, mép trái mương nước là vị trí trụ sau xe môtô đeo Biển số 34B4-717.77, còn cắm chìa khóa (gồm hai chìa). Trên xe thấy có thòng lọng dài 103cm, đường kính rộng nhất 1,3cm, dây điện dài 85cm màu đen. Dưới xe môtô thấy dép bên phải màu đen kích thước 26x10,5cm, cỡ dép 37; khẩu trang màu trắng có chữ KOBE. Mương nước cạn khô, cách trục trước xe môtô 0,8m về phía Đông Bắc thấy ống kim loại quấn băng dính màu đen dài 37,5cm, đường kính 2,5cm. Cách trục trước xe máy 1,7m về phía Bắc trên mép trái mương nước thấy đèn pin bị vỡ phần đầu, thân đèn pin hình trụ tròn dài 15,5cm, đường kính 03cm, có dây màu trắng dài 11,6cm nối với nắp đầu đèn màu đen. Cách đầu nạn nhân theo chiều khám nghiệm 1,7m thấy điện thoại SAMSUNG màu đen. Lề cây cỏ bên phải đường đổ gập theo hướng khám nghiệm.

Mở rộng hiện trường thấy: Khu vực ruộng phía Đông cách trục sau xe môtô 13,2m, cách bờ ruộng phía Bắc 5,7m phát hiện 02 hai bao tải dứa, trong

đó 01 bao tải trắng xanh, kích thước 0,83x0,5m, 01 bao màu vàng kích thước 0,95x0,59m.

** Kết quả khám các phương tiện liên quan (xe ô tô Biển số 34C-385.04 và xe mô tô Biển số 34B4 – 717.77), xác định:*

- Xe ô tô đeo Biển số 34C-385.04 có các dấu vết: Tại mặt trước, bên phải của cản trước xe có vết mài xước sơn kích thước 26,5x18cm; mặt trước và phía trên của hai thanh nhựa ốp phía trước bên phải tản nhiệt có vết xước sơn bám dính chất màu đen kích thước 12x9cm; góc dưới bên phải biển số xe phía trước cong vênh theo chiều từ trước ra sau; mặt trước và phía dưới cản trước bên phải có vết mài xước sơn, nhựa kích thước 27x12cm; vị trí giữa cản trước, khu vực dưới biển số xe phía trước có vết nứt vỡ nhựa dài 8,5cm; góc trước, bên phải cản trước và ốp sườn phía trên của bánh xe trước bên phải có vết trượt xước sơn diện 38x09cm; mặt trong phía trước chắn bùn bánh trước bên phải rải rác dấu vết màu nâu kích thước 18x20cm; mặt trong, phía sau chắn bùn bánh trước bên phải rải rác dấu vết màu nâu kích thước 34x22cm; mặt lăn bánh trước bên phải rải rác dấu vết màu nâu diện 40x20cm; mặt lăn bánh sau bên phải rải rác dấu vết màu nâu diện 30x19 cách van lốp theo chiều ngược chiều tiến của xe 12cm.

- Xe mô tô đeo Biển số 34B4 – 717.77, phát hiện nhiều dấu vết trượt xước, trong đó xác định: Mặt sau ốp nhựa đèn hậu có vết trượt xước nhựa bám dính chất màu xám, dạng sơn kích thước 19x8cm; ốp nhựa bên trái phía trên đèn hậu có vết trượt xước sơn kích thước 3,5x1,2cm; mặt sau góc biển số xe bên trái phía dưới có vết xước nhựa, xước kim loại bám dính chất màu xám dạng sơn kích thước 4x3cm; mặt ngoài phía sau chắn bùn bánh sau có vết trượt, xước nhựa, bẹp nhựa kích thước 10x10cm; mặt trong chắn bùn phía sau có vết trượt xước nhựa, bám dính cao su kích thước 12x7cm.

** Kết luận giám định số 222/KL-KLGĐ ngày 08/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh HD, kết luận:*

- Điểm va chạm và chiều hướng dấu vết va chạm giữa xe ô tô đeo Biển kiểm soát 34C-385.04 và xe mô tô đeo Biển kiểm soát 34B4 – 717.77, như sau: Thanh nhựa ốp phía trước bên phải tải nhiệt xe ô tô va chạm với mặt phía dưới sau cùng của thanh bảo vệ yên xe, ốp nhựa bên trái phía trên đèn hậu, mặt sau ốp nhựa đèn hậu xe mô tô; mặt trước bên phải của cản trước xe ô tô va chạm với mặt sau ốp nhựa đèn hậu xe, mặt sau góc biển số xe bên trái phía dưới, mặt ngoài phía sau chắn bùn bánh sau xe mô tô; mặt trước phía dưới bên phải cản trước xe ô tô va chạm với mặt sau viền ngoài lỗ ống xả, lỗ ống xả bên phải xe mô tô; góc phía trước bên phải của cản trước và ốp sườn phía trước bánh xe phía trước bên phải xe ô tô va chạm với mặt phía sau và mặt ngoài bàn để chân người ngồi sau bên trái xe mô tô.

- Chiều hướng dấu vết va chạm trên xe ô tô và xe mô tô: Chiều hướng dấu vết va chạm trên xe ô tô: Dấu vết va chạm trên thanh nhựa ốp phía trước bên phải tản nhiệt có chiều từ trước về sau. Dấu vết va chạm mặt trước bên phải của cản trước có chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Dấu vết va chạm mặt trước phía dưới bên phải cản trước có chiều hướng trước ra sau, từ phải sang trái. Dấu vết va chạm góc phía trước bên phải của cản trước và ốp sườn phía trước bánh xe phía trước bên phải có chiều trước về sau, từ trái sang phải.

- Chiều hướng dấu vết va chạm trên xe mô tô: Dấu vết va chạm mặt phía dưới sau cùng của thanh bảo vệ yên xe, ốp nhựa bên trái phía trên đèn hậu, mặt sau ốp nhựa đèn hậu có chiều từ sau về trước. Dấu vết va chạm mặt sau góc biển số xe bên trái phía dưới, mặt ngoài phía sau chắn bùn bánh sau có chiều hướng dấu vết từ sau về trước. Dấu vết va chạm mặt sau viền ngoài lỗ ống xả, lỗ ống xả bên phải có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải. Dấu vết va chạm mặt phía sau và phía ngoài bàn để chân người ngồi sau bên trái xe mô tô có chiều từ sau về trước.

** Kết luận giám định tử thi số 379/KLGĐTT-KTHS ngày 07/11/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD đối với nạn nhân Đào Xuân B xác định:*

- Các kết quả chính: Lồng ngực xẹp biến dạng từ trước ra sau, từ trái qua phải. Sây sát da, bầm tụ máu vùng ngực, nhận rõ vết in hằn (dạng vân lốp ô tô) vùng ngực trái, mạng sườn trái. Gãy xương đòn phải, gãy xương sườn từ số 1 đến số 6 cung trước bên phải, từ số 2 đến số 6 cung trước bên trái. Chảy máu khoang ngực, dập rách phổi. Đứt bán phần quai động mạch chủ, đứt bán phần động mạch phổi. Sây sát da rải rác vùng mạng sườn hai bên. Chảy máu khoang bụng; vỡ lách. Kết luận: Nguyên nhân tử vong: Chấn thương ngực kín; chấn thương bụng kín (gãy nhiều xương sườn, chảy máu khoang ngực, dập rách phổi; đứt bán phần quai động mạch chủ, đứt bán phần động mạch phổi; chảy máu khoang bụng, vỡ lách).

- Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương trên cơ thể anh Đào Văn B do vật tày chèn ép gây nên là phù hợp.

- Với tổn thương trên cơ thể anh B nếu được cấp cứu kịp thời có thể vẫn tử vong.

** Kết luận giám định số 8445/KL-KTHS ngày 24/11/2023, của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận:* Tìm thấy chất ma túy Methamphetaine và Amphetamine trong mẫu máu ghi thu của anh Đào Xuân B gửi giám định.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSHD- P2 ngày 09 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân tỉnh HD truy tố bị cáo Vũ Đức T1 về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 và điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh HD căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; Điều 46; Điều 47; điểm b, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; xử bị cáo Vũ Đức T1 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/11/2023 về tội "Giết người".

Về vật chứng, xử: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo T1, chị Đoàn Thị S và Ngân hàng; giao cho Ngân hàng Tiên Phong được quyền quản lý 01 (một) xe ôtô hiệu FORD RANGER, đeo Biển số 34C-385.04 đăng ký mang tên Vũ Đức T1 để xử lý theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản các bên đã ký kết.

Trả lại bị hại (giao bà Cao Thị H đại diện bị hại nhận thay, quản lý): 01(một) xe môtô, nhãn hiệu Srius, màu đen, Biển kiểm soát 34B4 -717.77;

01(một) điện thoại SAMSUNG, màu đen và số tiền 852.000 đồng đang được quản lý tại Kho bạc nhà nước tỉnh HD *(theo phiếu nhập kho ngày 05/12/2023 tại Kho bạc nhà nước tỉnh HD, giữa đại diện Công an tỉnh HD và đại diện Kho bạc nhà nước tỉnh HD).*

Tịch thu, cho tiêu hủy: 01 thòng lọng, dây điện dài 85 cm màu đen; 01đèn pin; 01ống kim loại; 01 khẩu trang màu trắng; 01 đôi dép da màu nâu; 01 đôi dép da màu đen; 02 bao tải dứa; 01 giá bàn để chân bên trái xe của xe máy; một số mảnh vỡ nhựa trên đường; 01camera giám sát hành cùng hệ thống dây dẫn.

Các vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh HD và Cục Thi hành án dân sự tỉnh HD lưu trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/6/2024, bị cáo Vũ Đức T1 có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Vũ Đức T1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo T1 cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ như sau: ngay sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an tự thú khai nhận hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200 triệu đồng, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; có bố đẻ được tặng thưởng nhiều Huân chương kháng chiến, có mẹ đẻ tham gia vào công cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

Đại diện bị hại xác định đã giải quyết, bồi thường xong toàn bộ về dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T1.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ Đức T1 trình bày: Bố mẹ bị cáo được tặng thưởng nhiều Huân chương kháng chiến, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại và được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, tình hình địa phương cũng xảy ra nhiều hoạt động trộm chó. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống 7 năm tù.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Sau khi phân tích đánh giá nguyên nhân, tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, kết luận: Bị cáo Vũ Đức T1 bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Về phần xử lý vật chứng là chiếc ô tô giao cho ngân hàng xử lý để trừ nợ là chưa đúng pháp luật. Tuy nhiên, nội dung này không được kháng cáo nên không xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đồng thời cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm, đại diện bị hại xác định đã giải quyết, bồi thường xong toàn bộ về dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo xuống một đến hai năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã cơ bản thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo, người bào chữa, đại diện bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[1.2] Đối với người đại diện của bị hại vắng mặt, đã được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường; phương tiện, kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định: Do nghi ngờ anh Phan Văn L2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius Biển số 34B4 – 717.77 chở anh Đào Xuân B đi bắt trộm chó. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 05/11/2023, tại đoạn đường bê tông liên khu dân cư VX đi VT (gần nghĩa trang KDC VT), phường AQ, thành phố HD, tỉnh HD, Vũ Đức T1 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER, Biển số 34C-385.04 đuổi theo, đâm, chèn bánh xe ô tô qua người anh Đào Xuân B, làm anh B bị chết do chấn thương ngực kín, chấn thương bụng kín.

[3] Về tội danh: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi điều khiển xe ô tô đâm đùn xe mô tô, chèn lên xe mô tô và anh B, trong khi xe mô tô bị đổ ra đường, anh B ngã nằm trên đường là nguy hiểm, có khả năng tước đoạt tính mạng của anh B nhưng bị cáo vẫn cố ý điều khiển xe chạy tiếp khoảng 30 mét, thì thấy hành vi của bị cáo T1 thể hiện rõ tính chất côn đồ. Hậu quả đã làm bị hại chết ngay sau đó nên thấy hành vi của bị cáo T1 thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội giết người thuộc trường hợp "Có tính chất côn đồ" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Vũ Đức T1 về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về nhân thân và tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; ngay sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an để tự thú khai nhận hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200 triệu đồng, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; có bố đẻ được tặng thưởng nhiều Huân chương kháng chiến, có mẹ đẻ tham gia vào công cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước nên bị cáo T1 được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r , s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo T1 đã xâm phạm đến tính mạng của bị hại, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội trên

địa bàn tỉnh HD nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp để trừng trị, giáo dục bị cáo phấn đấu rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội và góp phần vào việc phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét đến thực tế qua lời khai của anh L2, xác định có việc bị hại rủ anh L2 chuẩn bị dụng cụ (thòng lọng, bao tải dứa), điều khiển xe mô tô để trộm chó tại phường AQ, khi bị hại và anh L2 chưa trộm được chó thì bị T1 điều khiển xe ô tô truy đuổi để kiểm tra, thì thấy rằng bị hại có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Bị cáo T1 thực hiện tội phạm vì động cơ truy đuổi, đấu tranh ngăn chặn hành vi có dấu hiệu của tội trộm cắp tài sản. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án 10 năm tù có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị hại xác định đã giải quyết, bồi thường xong toàn bộ về dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần nhấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

Đối với xe ôtô hiệu FORD RANGER, Biển kiểm soát 34C-385.04, qua làm rõ tại phiên tòa có căn cứ xác định chiếc xe này là tài sản thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bị cáo T1 và chị S, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo và chị S đã vay tiền và thế chấp xe cho Ngân hàng Tiên Phong, hiện đại diện Ngân hàng đề nghị được giao quản lý xe để xử lý tài sản thế chấp vì bị cáo T1, chị S nợ đến hạn chưa thanh toán. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo T1 và chị S chấp nhận giao xe ô tô cho Ngân hàng quản lý để xem xét xử lý thu hồi nợ nên Hội đồng xét xử thấy có căn cứ xử chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận này của bị cáo T1, chị S và Ngân hàng, giao cho Ngân hàng Tiên Phong được quyền quản lý xe ô tô nêu trên để Ngân hàng xử lý theo hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản các bên đã ký kết là không phù hợp với pháp luật. Tuy nhiên, vấn đề này không có kháng cáo, kháng nghị. Vì vậy, cần kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết về phần vật chứng theo quy định của pháp luật.

[9] Trong vụ án này:

[9.1] Đối với việc Vũ Đức T1 có hành vi điều khiển xe ô tô trong hơi thở vi phạm nồng độ cồn mức 0,615 miligam/1 lít khí thở, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh HD có Văn bản số 284 ngày 01/3/2023 chuyển thông tin vụ việc đến Công an thành phố HD xử lý theo quy định; đối với Vũ Đức T1 điều khiển xe ô tô đâm, gây thiệt hại đối với chiếc xe mô tô Biển số 34B4–717.77 là 750.000 đồng, vi phạm Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ; chuyển Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh HD xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết trong vụ án.

[9.2] Đối với anh Đào Xuân B có hành vi sử dụng chất ma túy Methamphetaine và Amphetamine nhưng anh B chết, không đặt ra để xét xử lý trong vụ án này là đúng quy định của pháp luật.

[9.3] Đối với anh Phan Văn L2 có hành vi cùng anh B đi trộm chó, quá trình điều tra chưa xác định các đối tượng thực hiện hành vi trộm chó, không có căn cứ xử lý nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vũ Đức T1.

Sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh HD:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; Điều 46; Điều 47; điểm b, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Đức T1 phạm tội giết người.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Đức T1 8 năm 3 tháng (tám năm ba tháng) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/11/2023.

3. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết lại về phần vật chứng theo quy định của pháp luật

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh HD;
- VKSND tỉnh HD;
- Cục THADS tỉnh HD;
- Công an tỉnh HD;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Cường